**ĐÁP ÁN TRẮC NGHIỆM**

**Bài 9. QUAN HỆ QUỐC TẾ TRONG VÀ SAU CHIẾN TRANH LẠNH**

**Câu 1:** Nhân tố chủ yếu chi phối quan hệ quốc tế trong phần lớn nửa sau thế kỉ XX là

A. Cục diện “Chiến tranh lạnh”.

B. Xu thế toàn cầu hóa.

C. Sự hình thành các liên minh kinh tế.

D. Sự ra đời các khối quân sự đối lập.

**Câu 2:** Thất bại nặng nề nhất của đế quốc Mĩ trong quá trình thực hiện “*chiến lược toàn cầu*” bởi:

A. Thắng lợi của cách mạng Trung Quốc năm 1949.

B. Thắng lợi của cách mạng Cu-ba năm 1959.

C. Thắng lợi của cách mạng Hồi giáo I-ran năm 1979.

D. Thắng lợi của cách mạng Việt Nam năm 1975.

**Câu 3:** Hậu quả nặng nề, nghiêm trọng mà chiến tranh lạnh để lại là:

A. Thế giới luôn ở trong tình trạng căng thẳng, đối đầu, nguy cơ bùng nổ chiến tranh thế giới.

B. Nhiều căn cứ quân sự được thiết lập ở Đông Đức và Tây Đức.

C. Các nước phải chịu sự áp đặt của Xô-Mĩ.

D. Các nước chạy đua vũ trang.

**Câu 4:** Xu thế hòa hoãn Đông - Tây xuất hiện vào thời gian nào?

A. Từ đầu những năm 50 của thế kỷ XX.

B. Từ đầu những năm 60 của thế kỷ XX.

C. Từ đầu những năm 70 của thế kỷ XX.

D. Từ đầu những năm 80 của thế kỷ XX.

**Câu 5:** Cuộc chiến tranh lạnh kết thúc đánh dấu bằng sự kiện:

A. Hiệp ước về hạn chế hệ thống phòng chống tên lửa (ABM ) năm 1972.

B. Định ước Henxinki năm 1975.

C. Cuộc gặp không chính thức giữa Busơ và Goocbachốp tại đảo Manta (12-1989).

D. Hiệp định về một giải pháp toàn diện cho vấn đề Campuchia (10-1991 ).

**Câu 6:** Cuộc tấn công khủng bố bất ngờ vào nước Mĩ ngày 11-9-2001 đã làm:

A. Trung tâm thương mại thế giới sụp đổ thiệt hại rất lớn về người và của.

B. Thủ đô Mĩ sụp đổ hoàn toàn, nhiều của cải vật chất bị phá hủy.

C. Trụ sở Liên Hợp Quốc bị phá hủy.

D. Thủ đô nước Anh bị sụp đổ.

**Câu 7**: Một trong những nguyên nhân Xô-Mĩ chấm dứt chiến tranh lạnh là:

A. Cuộc chạy đua vũ trang làm Xô- Mỹ quá tốn kém và suy giảm về nhiều mặt.

B. Nhân dân các nước thuộc địa phản đối cuộc chiến này.

C. Liên Hợp Quốc yêu cầu chấm dứt cuộc chiến tranh lạnh.

D. Nhân dân thế giới phản ứng quyết liệt cuộc chiến tranh lạnh.

**Câu 8:** Sự kiện nào dưới đây được xem là sự kiện khởi đầu cuộc“Chiến tranh lạnh”?

A. Đạo luật viện trợ nước ngoài của Quốc hộiMĩ.

B. Thông điệp của Tổng thống MĩTruman.

C. Diễn văn của ngoại trưởng MĩMacsan.

D. Chiến lược toàn cầu của Tổng thống MĩRudơven.

**Câu 9:** Sau khi “Chiến tranh lạnh” chấm dứt, Mĩ muốn thiết lập một trật tự thế giới như thế nào?

A. Đacực.

B. Đơncực.

C. Đa cực nhiều trungtâm.

D. Một cực nhiều trungtâm.

**Câu 10:** Mĩ phát động "*chiến tranh lạnh"* nhằm mục đích:

A. Chống Liên Xô và các nước XHCN.

B. Chống Liên Xô và các nước TBCN.

C. Chống các nước TBCN trên thế giới.

D. Chống các nước TBCN phương Tây đang lớn mạnh.

**Câu 11:** Thế nào là “Chiến tranh lạnh”?

A. Là cuộc đối đầu căng thẳng giữa các nước tư bản chủ nghĩa

B. Là cuộc đối đầu căng thẳng giữa các nước xã hội chủ nghĩa

C. Là cuộc đối đầu căng thẳng giữa 2 phe tư bản chủ nghĩa-xã hội chủ nghĩa.

D. Là cuộc đối đầu căng thẳng giữa 2 phe TBCN - XHCN ở châu Âu

**Câu 12:** Mục tiêu của cuộc “Chiến tranh lạnh" là gì?

A. Mĩ và các nước đế quốc chống Liên Xô và các nước Xã hội chủ nghĩa.

B. Mĩ lôi kéo các nước Đồng minh của mình chống Liên Xô.

C. Chống lại ảnh hưởng của Liên Xô.

D. Phá hoại phong trào cách mạng thế giới.

**Câu 13:** Mục đích bao quát nhất của “Chiến tranh lạnh” do Mĩ phát động là?

A. Thực hiện “chiến lược toàn cầu” làm bá chủ thế giới của đế quốc Mĩ.

B. Bắt các nước Đồng minh lệ thuộc Mĩ.

C. Ngăn chặn và tiến tới tiêu diệt các nước xã hội chủ nghĩa.

D. Đàn áp phong trào cách mạng và phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

**Câu 14:** Tháng 12-1989 đã diễn ra sự kiện lịch sử nào trong các sự kiện dưới đây:

A. Mĩ và Liên Xô chính thức tuyên bố chấm dứt “Chiến tranh lạnh” .

B. Mĩ và Liên Xô kí kết hạn chế vũ khí tiến công chiến lược.

C. Mĩ và Liên Xô kí kết văn kiện hợp tác về kinh tế.

D. Mĩ và Liên Xô kí kết hợp tác về khoa học kĩ thuật.

**Câu 15:** Tháng 3-1947 đã diễn ra sự kiện lịch sử nào trong các sự kiện dưới đây:

A. Mĩ phát động cuộc chiến tranh lạnh

B. Mĩ thành lập Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương

C. Mĩ đề ra kế hoạch Mácsan

D. Mĩ thành lập tổ chức Seato

**Câu 16:** Cuộc chiến tranh lạnh kết thúc đánh dấu bằng sự kiện nào?

A. Hiệp ước về hạn chế hệ thống phòng chống tên lửa (ABM ) năm 1972.

B. Định ước Henxinki năm 1975.

C. Cuộc gặp không chính thức giữa Busơ và Goocbachốp tại đảo Manta (12-1989)

D. Hiệp định về một giải pháp toàn diện cho vấn đề Campuchia (10-1991 )

**Câu 17:** Hòa bình, ổn định, hợp tác cùng phát triển là

A. Nhiệm vụ chung của toàn nhân loại khi bước vào thế kỉ XXI.

B. Trách nhiệm của các nước đang phát triển.

C. Trách nhiệm của các nước phát triển hiện nay.

D. Vừa là thời cơ, vừa là thách thức đối với các dân tộc khi bước vào thế kỉ XXI.

**Câu 18.** Liên Xô và Mĩ trở thành hai thế lực đối đầu nhau rồi đi đến “chiến tranh lạnh” vào thời điểm nào?

A. Trước Chiến tranh thế giới thứ hai.

B. Trong Chiến tranh thế giới thứ hai.

C. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai.

D. Trong và sau Chiến tranh thế giới thứ hai.

**Câu 19.** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai mưu đồ bao quát của Mĩ là

A. tiêu diệt Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.

B. tiêu diệt phong trào giải phóng dân tộc ở Á, Phi, Mĩ La-tinh,

C. tiêu diệt phong trào công nhân ở cácnước tư bản chủ nghĩa.

D. làm bá chủ toàn thế giới.

**Câu 20:** Một trong những xu thế trong quan hệ quốc tế sau chiến tranh lạnh mà Đảng Cộng sản Việt Nam đã vận dụng để giải quyết vấn đề Biển Đông là

A. giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.

B. giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp quân sự.

C. giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp phát triển kinh tế.

D. giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp liên minh chính trị với các nước.

**Câu 21:** Một trong những xu thế của quan hệ quốc tế sau chiến tranh lạnh mà Đảng Cộng sản Việt Nam đã vận dụng vào lĩnh vực kinh tế hiện nay là

A. hợp tác và phát triển.

B. hợp tác với các nước trong khu vực.

C. hợp tác với các nước châu Âu

D. hợp tác với các nước đang phát triển

**Câu 22.** Tháng 6-1947 diễn ra sự kiện nào dưới đây?

A. Mĩ thành lập khối quân sự NATO.

B. Mĩ thành lập khối CENTO.

C. Mi thành lập khối SEATO.

D. Mĩ đề ra “Kế hoạch Mác-san”

**Câu 23.** Sự xác lập cục diện 2 cực tạo nên bởi:

A. Học thuyết Truman của Mĩ.

B. Chiến lược toàn cầu phản cách mạng của Mĩ.

C. Sự thành lập khối quân sự NATO và hiệp ước Vácsava.

D. “Kế hoạch Mác-san” và sự ra đời của khối quân sự NATO.

**Câu 24:** "Kế hoạch Mácsan" đã đưa tới tình trạng chiến tranh lạnh vì lí do nào dưới đây?

A. Tập hợp các nước Tây Âu vào liên minh quân sự chống Liên Xô và Đông Âu.

B. Tập hợp các nước Tây Âu vào liên minh quân sự chống các nước Đông Âu.

C. Tập hợp các nước Tây Âu vào liên minh quân sự chống Liên Xô.

D. Tập hợp các nước Tây Âu chống phong trào cách mạng thế giới.

**Câu 25:** Sau chiến tranh thế giới thứ hai, quan hệ giữa Mĩ và Liên Xô thay đổi như thế nào?

A. Từ liên minh chống phát xít chuyển sang đối đầu chiến tranh lạnh.

B. Hợp tác cùng nhau giải quyết nhiều vấn đề quốc tế lớn

C. chuyển từ đối đầu sang đối thoại

D. Mâu thuẫn nhau gay gắt về quyền lợi

**Câu 26:** Một trong những chính sách giúp Mĩ thực hiện chiến lược toàn cầu sau chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

A. Dùng vũ lực can thiệp thô bạo đến các nước.

B. Dùng khẩu hiệu thúc đẩy dân chủ và Tôn giáo.

C. Sử dụng chính sách "đồng Đôla" để gây sức ép.

D. Lôi kéo, khống chế các nước đồng minh.

**Câu 27:** Mục tiêu chính sách đối ngoại của Mĩ sau chiến tranh lạnh kết thúc là gì?

A. Thúc đẩy dân chủ trên thế giới

B. Can thiệp vào công việc nội bộ của các nước khác

C. Vươn lên chi phối, thiết lập trật tự thế giới đơn cực

D. Đơn phương sắp đặt và chi phối trật tự thế giới mới.

**Câu 28:** Định ước Henxinki là biểu hiện chứng tỏ xu thế hòa hoãn giữa hai phe tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa vì lí do nào dưới đây?

A. Tạo cơ chế giải quyết các vấn đề liên quan đến hòa bình, an ninh ở châu Âu.

B. Tạo cơ chế giải quyết các vấn đề liên quan đến hòa bình, an ninh thế giới.

C. Giải quyết các vấn đề liên quan đến hòa bình, an ninh châu Á.

D. Giải quyết các vấn đề liên quan đến kinh tế, chính trị châu Âu.

**Câu 29.** Hiệp ước Vácsava là một tổ chức:

A. Mang tính phòng thủ của các nước xã hội chủ nghĩa.

B. Mang tính chạy đua vũ trang của Mĩ và Tây Âu.

C. Mang tính cạnh tranh về kinh tế giữa Mĩ và Tây Âu.

D. Mang tính liên minh phòng thủ của các nước xã hội chủ nghĩa.

**Câu 30.** Ngày 9-11-1972 diễn ra sự kiện nào dưới đây

A. Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức.

B. Hiệp ước về hạn chế hệ thống phòng chống tên lửa (ABM ) năm 1972.

C. Cuộc gặp không chính thức giữa Busơ và Goocbachốp tại đảo Manta .

D. Hiệp định về một giải pháp toàn diện cho vấn đề Campuchia

**Câu 31.** Hiệp ước hạn chế vũ khí tiến công chiến lược Liên Xô và Mĩ kí vào thời gian nào?

A. Vào ngày 26 - 5 -1972.

B. Vào ngày 25 - 6 - 1974.

C*.* Vào ngày 26 - 5 - 1972.

D. vào ngày 26 - 3 - 1973

**Câu 32.** Nội dung nào sau đây không nằm trong diễn biến của Chiến tranh lạnh?

A. Các cuộc chiến tranh cục bộ ở Đông Nam Á.

B. Cuộc chiến tranh Triều Tiên.

C. Xung đột trực tiếp giữa hai siêu cường.

D. Xung đột ở Trung Cận Đông.

**Câu 33.** Hai nước nào dưới đây đã tham gia kí kết Định ước Henxinki?

A. Mĩ, Trung Quốc.

B. Mĩ, Nhật Bản.

C. Mĩ, Hàn Quốc.

D. Mĩ, Ca-na-đa.

**Câu 34.** Chiến tranh lạnh chấm dứt đưa đến hệ quả nào?

A. Mĩ từ bỏ tham vọng làm bá chủ thế giới.

B. Vị thế của Mĩ và Liên Xô suy giảm nghiêm trọng.

C. Một cực là Liên Xô không còn, trật tự hai cực Ianta tan rã.

D. Sự giải thể của NATO, Vácsava cùng hàng loạt các căn cứ quân sự khác.

**Câu 35.** Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức được kí kết tại?

A. Béc-lin.

B. Oasinhtơn.

C. Bon.

D. Niu Oóc.

**Câu 36.** Tình hình thế giới sau Chiến tranh lạnh đã đặt các quốc gia trong tình thế ?

A. Phải nắm bắt thời cơ.

B. Phải tiến hành chiến tranh để xác lập vị thế của mình.

C. Phải nắm bắt thời cơ, đẩy lùi thách thức.

D. Hạn chế thách thức và vươn lên.

**Câu 37**. Sự kiện 11-9-2001, đã đặt nước Mĩ trong tình trạng phải đối đầu với nguy cơ.

A. Sự bất cập trong hoạt động quốc phòng và anh ninh.

B. Sự suy giảm về kinh tế.

C. Chủ nghĩa khủng bố.

D. Sự khủng hoảng nội các.

**Câu 38.** Sau thời gian tiến hành "Chiến tranh lạnh", Liên Xô và Mĩ đều bị suy giảm về vị thế vì?

A. Phải tập trung đầu tư cho công tác nghiên cứu và chế tạo vũ khí.

B. Sự vươn lên và cạnh tranh gay gắt củ của Nhật và Tây Âu.

C. Chi phí cho chạy đua vũ trang , sự cạnh tranh gay gắt của Nhật và Tây Âu.

D. Phải viện trợ cho các nước Đồng minh của mình.

**Câu 39.** Trật tự thế giới mới được hình thành sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

A. trật tự đa cực.

B. trật tự Vécxai-Oasinhton.

C. trật tự một cực do Mỹ đứng đầu.

D. trật tự hai cực Ianta.

**Câu 40.** "Chiến tranh lạnh" chấm dứt mở ra chiều hướng mới để giải quyết các vụ tranh chấp và xung đột như thế nào?

A. Xuất hiện xu thế toàn cầu hóa, liên kết khu vực.

B. Vai trò của Liên Hợp Quốc được củng cố.

C. Xu thế hòa bình ngày càng được củng cố trong các mối quan hệ quốc tế.

D. Liên Xô và Mĩ không còn can thiệp vào công việc nội bộ của các nước.

**Câu 41.** Để chống Liên Xô và Đông Âu, Mĩ tiến hành viện trợ khẩn cấp cho Hi Lạp và Thổ Nhĩ Kì nhằm?

A. Lôi kéo hai nước này can thiệp vào cuộc chiến chống Đảng cộng sản Trung Quốc.

B. Giúp nhân dân hai nước này khôi phục và phát triển kinh tế.

C. Hi Lạp và Thổ Nhĩ Kì đã cầu cứu Mĩ viện trợ cho mình.

D. Biến hai nước này thành căn cứ chống Liên Xô và Đông Âu ở phía Nam.

**Câu 42.** Sự ra đời của NATO và Hiệp ước Vácsava có ý nghĩa như thế nào đến quan hệ quốc tế những năm sau chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Đánh dấu sự phát triển vượt bậc của hai cường quốc về quân sự.

B. Chấm dứt mối quan hệ đồng minh giữa hai cường quốc.

C. Mở màn cho sự xác lập của hàng loạt các tổ chức quân sự trên thế giới.

D. Đánh dấu sự xác lập của cục diện hai cực, hai phe.

**Câu 43.** Sau "Chiến tranh lạnh", dưới tác động của cách mạng khoa học- kĩ thuật, hầu hết các nước ra sức điều chỉnh chiến lược phát triển với việc.

A. Lấy quân sự làm trọng điểm

B. Lấy chính trị làm trọng điểm

C. Lấy kinh tế làm trọng điểm.

D. Lấy văn hoá, giáo dục làm trọng điểm.

**Câu 44.** Năm 1991, diễn ra sự kiện **gì** có liên quan đến quan hệ quốc tế ?

A. Mĩ và Liên Xô chấm dứt chiến tranh lạnh.

B. Trật tự hai cực I-an-ta bị lung lay.

C. Trật tự hai cực I-an-ta bị sụp đổ.

D. Xô-Mĩ tuyên bố hợp tác trên mọi phương diện.

**Câu 45**. Với Kế hoạch Mácsan, Mĩ đã chi bao nhiêu tiền viện trợ cho Tây Âu?

A. Khoảng 70 tỉ USD.

B. Khoảng 7 tỉ USD.

C. Khoảng 17 tỉ USD.

D. Khoảng 71 tỉ USD.

**Câu 46.** Trong cuộc gặp gỡ không chính thức tháng 12.1989 Tống Bí thư Đảng Cộng sản Liên Xô và Tổng thống Mĩ Bu-sơ đã cùng tuyên bố vấn đề gì?

A.Vấn đề chấm dứt việc chạy đua vù trang.

B.Vấn đề hạn chế vũ khí hạt nhân huy diệt

C.Vấn đề chấm dứt chiến tranh lạnh.

D. Vấn đề giừ gìn hòa bình, an ninh cho nhân loại.

**Câu 47.** Những năm 1989 - 1991 đã diễn ra sự kiện gì gắn với công cuộc **xây dựng chủ nghĩa xã hội *ở* Liên Xô và các nước Đông Ảu?**

A.Liên Xô và các nước Đồng Âu cắt đứt quan hệ với nhau.

B.Liên Xô và các nước Đồng Âu lâm vào tình trạng trì trệ.

C.Chế độ xã hội chủ nghĩa *ở* Liên Xô và Đông Âu bước vào thời kì ổn định.

**D.Chế độ xã hội chủ nghĩa ở các nước Đông Âu và Liên bang Xô viết bị tan rã.**

**Câu 48.** Ngày 28 - 6 - 1991 diễn ra sự kiện gì gắn với các nước xã hiội chủ nghĩa?

A.Liên Xô và các nước Đông Âu bị sụp đổ trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

B.Hội đồng Tương trợ kinh tế tuyên bố giải thể.

C.Tổ chức Hiệp ước Vác-sa-va tuyên bố chấm dứt hoạt động.

D.Liên Xô tuyên bồ cắt đứt quan hệ với các nước Đông Âu.

**Câu 49 :** Thông điệp Tổng thống Mĩ Truman gửi tới Quốc hội (12-3-1947) được xem là sự khởi đầu cho chính sách nào dưới đây?

A. Chính sách thực lực của Mĩ sau chiến tranh.

B. Chính sách làm bá chủ thế giới của Mĩ.

C. Chính sách chống Liên Xô gây nên tình trạng chiến tranh lạnh.

D. Chính sách chống các nước xã hội chủ nghĩa.

**Câu 50.** Học thuyết Truman vừa mới ra đời đã vấp phải sự phản kháng của thế giới vì lí do nào dưới đây?

A Vì bản chất phi nghĩa của học thuyết.

B. Vì bản chất chống cộng của học thuyết.

C. Vì bản chất bành trướng của học thuyết.

D. Vì bản chất đe doạ nền hòa bình của học thuyết đối với nhân loại.

**Câu 51.** Nước nào dưới đây không có trong 11 nước **gia**nhập khối NATO năm 1949 do Mĩ cầm đầu?

A. Đan Mạch, Na Uy, Bồ Đào Nha.

B. Anh, Pháp, Hà Lan.

C. Đức, Tây Ban Nha, Hi Lạp.

D. I-ta-li-a, Bỉ, Lúc-xăm-bua.

**Câu 52:** Sự kiện có ảnh hưởng lớn nhất đến tâm lý của người dân nước Mỹ trong những năm đầu thế kỷ XXI là gì?

A. Di chứng từ cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam

B. Sự sa lầy của quân đội Mỹ trên chiến trường Irắc

C. Vụ khủng bố ngày 11-9-2001 tại Trung tâm thương mại Mỹ

D. Tổng thống Mỹ- Kennơđi bị ám sát

**Câu 53:** Trong xu thế phát triển chung của thế giới hiện nay, Việt Nam có những thời cơ gì?

A. Ứng dụng các thành tựu KH-KT vào sản xuất.

B. Nâng cao trình độ tập trung vốn và lao động.

C. Có được thị trường lớn để tăng cường xuất khẩu hàng hóa.

D. Hợp tác kinh tế, thu hút vốn đầu tư và ứng dụng KH-KT.